

Số: /BC-KTTV

Hà Nội, ngày tháng 5 năm 2025

BÁO CÁO

Tổng kết việc thi hành pháp luật đối với Thông tư 38/2016/TT-BTNMT ngày 15 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc Quy định kỹ thuật đánh giá chất lượng tài liệu thủy văn/Đánh giá thực trạng quan hệ xã hội có liên quan đến chính sách/Quy định kỹ thuật đánh giá chất lượng tài liệu thủy văn

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Cục Khí tượng Thủy văn đã tiến hành tổng kết việc thi hành đối với Thông tư 38/2016/TT-BTNMT ngày 15 tháng 12 năm 2016 (Thông tư 38) về việc Quy định kỹ thuật đánh giá chất lượng thủy văn /đánh giá thực trạng quan hệ xã hội có liên quan đến Thông tư 38. Kết quả như sau:

I. BỐI CẢNH THỰC HIỆN TỔNG KẾT/ĐÁNH GIÁ

1. Bối cảnh trong nước và quốc tế liên quan đến Thông tư 38 /quan hệ xã hội (nếu có).

- Bối cảnh Quốc tế:

Trong những năm gần đây, tình trạng biến đổi khí hậu toàn cầu diễn biến ngày càng phức tạp, gây ra nhiều hiện tượng thời tiết cực đoan như lũ lụt, hạn hán, mưa lớn bất thường. Điều này đòi hỏi các quốc gia, trong đó có Việt Nam, cần nâng cao năng lực quan trắc, giám sát và đặc biệt là quản lý dữ liệu thủy văn một cách khoa học, chính xác và minh bạch.

Việt Nam đã tham gia nhiều cam kết quốc tế như Công ước khung của Liên Hợp Quốc về Biến đổi khí hậu (UNFCCC), Thỏa thuận Paris và các mục tiêu phát triển bền vững (SDGs), trong đó yêu cầu quốc gia phải có hệ thống dữ liệu môi trường đầy đủ, có chất lượng và có thể chia sẻ. Dữ liệu thủy văn là một phần thiết yếu để đáp ứng yêu cầu báo cáo, hoạch định chính sách cũng như hỗ trợ phòng, chống thiên tai xuyên biên giới.

Đồng thời, trong khu vực tiểu vùng sông Mekong, Việt Nam là quốc gia ở hạ lưu, nên việc có được dữ liệu thủy văn chính xác, được chuẩn hóa đóng vai trò then chốt trong đàm phán, hợp tác và bảo vệ lợi ích quốc gia về tài nguyên nước.

- Bối cảnh trong nước:

Tại Việt Nam, tài liệu thủy văn đóng vai trò nền tảng cho việc xây dựng các quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội, như quy hoạch thủy lợi, cấp thoát nước, nông nghiệp, phát triển đô thị và ứng phó với biến đổi khí hậu... Tuy nhiên, thực tiễn cho thấy nhiều tài liệu được lưu trữ trong thời gian dài, chưa được đánh giá chất lượng đồng bộ, gây khó khăn cho việc khai thác, sử dụng hiệu quả.

Việc ban hành Thông tư 38 của Bộ Tài nguyên và Môi trường là cần thiết và kịp thời nhằm cụ thể hóa quy định tại Luật Khí tượng thủy văn năm 2015. Thông tư này đưa ra các nguyên tắc, quy trình kỹ thuật để đánh giá chất lượng tài liệu thủy văn, góp phần chuẩn hóa, minh bạch hóa và nâng cao giá trị sử dụng của hệ thống dữ liệu khí tượng thủy văn quốc gia.

Ngoài ra, Thông tư 38 còn đáp ứng yêu cầu từ các chính sách lớn như:

- Luật Bảo vệ môi trường (sửa đổi năm 2020), yêu cầu quản lý dữ liệu môi trường theo hướng tích hợp, liên thông.

- Luật Quy hoạch năm 2017, yêu cầu sử dụng dữ liệu thủy văn làm căn cứ cho quy hoạch tổng thể quốc gia, vùng, ngành.

- Các chủ trương về chuyển đổi số quốc gia, trong đó xây dựng cơ sở dữ liệu về tài nguyên – môi trường là một trong các trụ cột quan trọng.

2. Quá trình thực hiện tổng kết/đánh giá thực trạng.

Ngay sau khi Thông tư 38/2016/TT-BTNMT ngày 15 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc Quy định kỹ thuật đánh giá chất lượng tài liệu thủy văn có hiệu lực thi hành từ năm 2017 việc kiểm tra đánh giá chất lượng tài liệu được thực hiện theo đúng chỉ đạo của Bộ Tài nguyên và Môi trường. Tuy nhiên việc đánh giá chất lượng tài liệu thủy văn chủ yếu được dùng cho đánh giá chất lượng tài liệu thủy văn thuộc mạng lưới khí tượng thủy văn quốc gia và tài liệu khảo sát thuộc liên đoàn khảo sát khí tượng thủy văn.

Qua quá trình thực hiện đánh giá chất lượng tài liệu theo Thông tư 38 có một số nhận xét về kết quả thực hiện như sau:

a) Kết quả đạt được:

- Đã có một quy trình kỹ thuật thống nhất cho việc đánh giá chất lượng tài liệu thủy văn;

- Có hướng dẫn đánh giá cơ bản đầy đủ và có trình tự đánh giá tài liệu cho người đánh giá chất lượng tài liệu thực hiện;

- Là một trong những văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết, thống nhất về quy trình, nội dung và yêu cầu kỹ thuật trong đánh giá chất lượng tài liệu thủy văn.

b) Bất cập

Thông tư 38 còn một số bất cập cần được bổ sung, sửa chữa, thay thế như sau:

- Trong thông tư nêu đánh giá theo phương pháp tính điểm nhưng đơn vị tính điểm đang tính theo %, gây khó hiểu cho người thực hiện; Sửa lại cách tính điểm đạt (điểm) thay cho cách tính điểm là % của Thông tư 38 (khoản 2, điều 6);

- Trong khi tính điểm trừ cho các yếu tố đo đang tính lỗi của yếu tố phụ (sóng, gió, hướng chảy...) bằng điểm của yếu tố chính (mức nước, lưu lượng);

- Chưa có trần số lỗi nhiều nhất bị trừ với điểm trừ cao nhất dẫn đến có thể bị thiếu tài liệu đến 50% khối lượng cần quan trắc nhưng cũng chỉ trừ với một số điểm nhất định (chưa kẹp kín về tổng điểm chuẩn và điểm trừ) ;

- Đối với phần đánh giá chất lượng tài liệu tự động chưa có điểm trừ cho từng yếu tố đo;

- Sửa đổi một số từ dùng chỉ máy, thiết bị đo thủy văn như “máy”, “thiết bị”, “thiết bị đo” thành “phương tiện đo” cho phù hợp với quy định tại Thông tư 03/2024/TT-BKHCN ngày 15/4/2024 “Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 23/2013/TT-BKHCN ngày 26/9/2023 quy định về đo lường đối với phương tiện đo nhóm 2 đã được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư 07/2019/TT-BKHCN ngày 26/7/2019 của Bộ KHCN”.

- Điều chỉnh một số điểm trừ đối với lỗi về thể thức tài liệu, lỗi về công trình, phương tiện đo, lỗi về phương pháp quan trắc, ... đối với tài liệu quan trắc và tài liệu chỉnh biên cho phù hợp với thực tiễn.

- Bổ sung một số nội dung kiểm soát và điểm trừ đối với các lỗi về tình trạng công trình, phương tiện đo “Không dẫn kiểm tra độ cao đầu cọc dùng để đo kiểm tra phương tiện đo”, “không quan trắc mực nước để kiểm tra máy (phương tiện đo)”;

- Điều chỉnh điểm đối với nội dung trừ điểm khi phương tiện đo “Không tuân thủ chu kỳ hiệu chuẩn, kiểm định”. Đề xuất khi phương tiện đo không tuân thủ chu kỳ hiệu chuẩn, kiểm định thì chất lượng tài liệu xếp loại kém, không cần thực hiện các bước tiếp theo...

c) Khó khăn

- Thiếu nhân lực chuyên môn có kinh nghiệm trong việc đánh giá chất lượng tài liệu theo tiêu chuẩn kỹ thuật của Thông tư;

- Trang thiết bị phục vụ công tác đánh giá chất lượng tài liệu còn lạc hậu, chưa đồng bộ;

- Còn thiếu sự liên kết, phối hợp chặt chẽ giữa các đơn vị thủy văn ở Trung ương và địa phương.

- Tài liệu thủy văn (trừ yếu tố nhiệt độ nước và mưa) được quan trắc theo diễn biến mực nước, theo mùa và theo từng năm (năm nước ít, năm nước nhiều), theo chế độ thủy lực của vùng núi, vùng đồng bằng và trung du, vùng cửa sông, sông ảnh hưởng bởi thủy điện...Quan trắc tại vùng sông không ảnh hưởng thủy triều và vùng sông ảnh hưởng thủy triều cũng có nhiều sự khác nhau (khác nhau về chế độ đo, phương pháp đo) và phương pháp chỉnh biên của từng vùng cũng khác nhau. Chính vì vậy để có quy định cụ thể cho từng trạm, tuyến đo, điểm đo là điều vô cùng khó khăn nên khi đánh giá chất lượng tài liệu cũng còn những tranh luận nhất định;

- Đối với tài liệu quan trắc thủ công sau một năm quan trắc, hoặc một thời kỳ quan trắc (đối với tuyến đo, điểm đo khảo sát) mới đánh giá được đã quan trắc đủ chế độ đo hay chưa;

- Mặt khác đối với tài liệu quan trắc bằng phương pháp thủ công thì tài liệu sau khi được chỉnh lý, chỉnh biên mới nhìn nhận ra hầu hết lỗi quan trắc và lỗi chỉnh biên và sau khi chỉnh biên xong tài liệu thì lúc đó mới hoàn thành sản phẩm quan trắc. Nên nếu chỉ đánh giá đối với tài liệu quan trắc mà chưa có tài liệu chỉnh biên thì sự phát hiện lỗi chưa nhiều.

- Chính vì vậy đưa giải pháp đánh giá sát và đúng với tất cả các loại trạm là một giải pháp vô cùng khó khăn, đưa ra giải pháp đánh giá chung nhất cho tất cả các loại trạm, khắc phục một số hạn chế và còn thiếu sót như đã nêu tại phần bắt cập sau quá trình thực hiện Thông tư 38 phát hiện ra là mục đích thực hiện của Thông tư này nhằm hạn chế sai sót, nâng cao chất lượng tài liệu thủy văn.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN/THỰC TRẠNG QUAN HỆ XÃ HỘI

1. Việc tổ chức thi hành văn bản quy phạm pháp luật/Thực trạng các quan hệ xã hội.

- Việc tổ chức thi hành Thông tư 38 góp phần làm rõ và chuẩn hóa chất lượng tài liệu thủy văn, giúp các bên liên quan có cơ sở sử dụng dữ liệu tin cậy trong quy hoạch, thiết kế công trình, xây dựng chính sách và nghiên cứu khoa học.

Nhìn chung, nhận thức của cộng đồng và các tổ chức liên quan đến tầm quan trọng của tài liệu thủy văn trong công tác quy hoạch, cảnh báo thiên tai và ứng phó biến đổi khí hậu đang dần được nâng cao. Tuy nhiên, mức độ hiểu biết về nội dung kỹ thuật và mục tiêu của Thông tư Quy định kỹ thuật đánh giá chất lượng tài liệu thủy văn vẫn còn hạn chế trong một số nhóm đối tượng, đặc biệt là tại cấp cơ sở. Do chưa có các chương trình truyền thông đại chúng hiệu quả để

phổ biến lợi ích xã hội của việc đánh giá chất lượng tài liệu thủy văn, dẫn đến sự thụ động và thiếu quan tâm từ phía người dân, doanh nghiệp.

Một số tổ chức, doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực xây dựng, nông nghiệp, thủy lợi... có nhu cầu sử dụng tài liệu thủy văn, song chưa được tiếp cận đầy đủ hoặc không nắm rõ quy định về chất lượng dữ liệu, dẫn đến việc sử dụng thông tin chưa đảm bảo tính chính xác, khoa học.

Việc thực thi Thông tư Quy định kỹ thuật đánh giá chất lượng thủy văn đòi hỏi sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan quản lý nhà nước, đơn vị chuyên môn và người sử dụng dữ liệu. Tuy nhiên, trong thực tế:

- Cơ chế chia sẻ dữ liệu giữa các bộ, ngành, đặc biệt là giữa Trung ương và địa phương, còn thiếu sự đồng bộ và thống nhất;

- Việc phối hợp giữa các đơn vị khí tượng thủy văn, trung tâm dữ liệu và các đơn vị khai thác sử dụng dữ liệu còn mang tính hình thức, thiếu quy chế cụ thể;

- Một số đơn vị chưa chủ động trong việc đề xuất nhu cầu, phản hồi về chất lượng tài liệu, gây khó khăn cho công tác điều chỉnh, cập nhật hệ thống dữ liệu.

2. Kết quả thi hành/thực trạng pháp luật có liên quan đến quan hệ xã hội.

Việc tổ chức Đánh giá chất lượng tài liệu theo Thông tư 38 đã giúp cho việc tài liệu thủy văn thuộc mạng lưới quốc gia và tài liệu khảo sát thuộc liên đoàn khảo sát được rà soát, đánh giá chất lượng theo các tiêu chí kỹ thuật.

Một số lượng lớn tài liệu đã được xác định, phân loại chất lượng có đủ điều kiện sử dụng trong công tác nghiên cứu khoa học và phục vụ các ngành kinh tế hay không. Điều đó gia tăng sự minh bạch và tin cậy của dữ liệu phục vụ cho việc khai thác, sử dụng tài liệu thủy văn giữa các đơn vị.

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Để nâng cao hiệu quả thực thi Thông tư Quy định kỹ thuật đánh giá chất lượng tài liệu thủy văn trong thời gian tới, Cục Khí tượng thủy văn kiến nghị:

- + Bộ Nông nghiệp và Môi trường xem xét sửa đổi, bổ sung Thông tư khắc phục một số hạn chế và còn thiếu;

- + Tổ chức các lớp tập huấn, cập nhật cho đội ngũ cán bộ về kỹ thuật đánh giá chất lượng tài liệu tại các địa phương;

- + Xem xét bố trí nguồn kinh phí và trang thiết bị phục vụ công tác đánh giá chất lượng tài liệu từ cấp địa phương tới trung ương;

- + Tăng cường cơ chế phối hợp liên ngành và liên vùng trong việc đánh giá, chia sẻ và khai thác tài liệu thủy văn.

+ Khuyến khích sự tham gia tích cực của các tổ chức, doanh nghiệp và cơ sở nghiên cứu trong việc khai thác, sử dụng và góp ý hoàn thiện hệ thống kỹ thuật đánh giá chất lượng tài liệu thủy văn;

+ Nâng cao nhận thức cộng đồng thông qua các chương trình truyền thông, giáo dục về vai trò của dữ liệu thủy văn trong phát triển bền vững.

+ Đưa nội dung về Quy định kỹ thuật đánh giá chất lượng tài liệu thủy văn vào các chương trình đào tạo chuyên ngành liên quan (tài nguyên nước, khí tượng thủy văn, môi trường...);

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thứ trưởng Lê Công Thành (để b/c);
- Cục trưởng Nguyễn Thượng Hiền (để b/c);
- Văn phòng Cục;
- Lưu: VT, TVHV (H6).

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**

Hoàng Đức Cường